

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 26/3/2026 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

- 2.1 **Tàu MV AFRICAN KITE (MAR- TKV)** KV Cảng chính+ Con Ong TBGT số : 1681 ngày 19/3/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 20/3/2026 Tổng số: **35 000** Tấn
- Loại than: Cẩm 3B.1 Số lượng: **35 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: 16 000 tấn/ngày trong cầu, 8 000 tấn/ngày ngoài khơi.
Thường, Phạt : 4 000/8000 USD/ngày
Thời gian tàu cập cầu: 1h00 Ngày 21/3/2026
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 13h Ngày 25/3/2026
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.
Đơn vị bốc xếp: Công ty CP Vật tư - TKV.

3 Tàu Nội địa

- 3.1 **Trường nguyên sky** KV Cảng chính+ Con Ong **26271,29** Tấn Cẩm 5A.10- Điện Vũng áng
Thời gian tàu cập cầu: 20h30 Ngày 21/3/2026
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 07h30 Ngày 26/3/2026
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nét 01.
Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả .

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

- 1.1 **Tàu MV FPMC B 106(WEHUNT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 1633 ngày 17/3/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 23/3/2026 Tổng số: **20 800** Tấn
- Loại than: Than cám xuất xứ từ Úc Số lượng: **20 800** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày(Bao gồm ngày lễ, CN)
Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ ngày(Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 20 800 Tấn

Thời gian tàu mở máng: 18h30 Ngày 23/3/2026

Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 01/4/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sả lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	20 800	Than cám	10 600	8 600	2 000	10 200	
	Tổng cộng:	20 800		10 600	8 600	2 000	10 200	

Công ty Kho vận Cẩm phả cấp đủ phương tiện theo quy định. Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu

2.1 **Tàu MV TÂN BÌNH 136(HUNAN- TKV)** KC Cảng chính+ Hòn Nét TBGT số : 1682 ngày 19/3/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 23/3/2026 Tổng số: **21 600** Tấn
- Loại than: Cục 5A.1 Số lượng: **21 600** Tấn max
Tốc độ bốc rớt: 4 500 tấn/ngày (Không bao gồm ngày lễ và CN trừ khi được sử dụng)
Thương, Phạt : 5 000/10000 USD/ngày
Thời gian tàu cập cầu: 10h10 Ngày 23/3/2026
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 26/3/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	16 615	Cục 5A.1		16 615			Rớt trong cầu
2	Công ty TTHG	4 985	Cục 5A.1	4 985	300	4 685		Hà lằm
	Tổng cộng:	21 600		4 985	16 915	4 685		

Nhận xét: Tiến độ rớt hàng bình thường. Tàu rời cầu 0h30 ngày 26/3 ra ngoài neo chuyển tải tiếp

và mở máng làm hàng lúc 04h45 ngày 26/3. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu(Tàu làm 2/4 cầu)

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đằng.

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Việt thuận 235-02** KV Con Ong **25 000** Tấn Cấm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
Thời gian tàu mở máng: 02h20 Ngày 23/3/2026
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 26/3/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	20 009	Cấm 6A.1	20 009	15 274	4 735		
2	Cty Kho vận Cẩm phả	4 991	Cấm 6A.1	4 991	4 991			
	Tổng cộng:	25 000		25 000	20 265	4 735		

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả và Công ty CPTMDV Logistic QN.

Tàu chờ than từ 23h30 ngày 24/3 đến sáng nay than cập mạn đủ.

3.2 **Hải nam 39** KV Cảng chính+ con Ong **28 700** Tấn Cấm 6A.14- Điện Vĩnh tân 2
Thời gian tàu cập cầu: 10h45 Ngày 23/3/2026
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 26/3/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	25 239	Cấm 6A.14		25 239			Rớt trong cầu
2	Công ty CP KDTCP	2 961	Cấm 6A.14				2 961	
	Tổng cộng:	28 200			25 239		2 961	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu rời cầu 22h45 ngày 24/3 ra ngoài neo chuyển tải tiếp

và DK mở máng làm hàng 13h ngày 26/3. Tàu DK xếp hàng bằng cầu tàu.

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đằng .

3.3 **Quang vinh Diamond** KV Con Ong **19 600** Tấn Cấm 5B.10- Điện Duyên hải
Thời gian tàu mở máng: 19h Ngày 23/3/2026
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 27/3/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	19 600	Cấm 5B.10	10 410	10 410		9 190	
	Tổng cộng:	19 600		10 410	10 410		9 190	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nết 02.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả .

Tàu chờ than cập mạn từ 21h30 ngày 25/3

3.4 **Việt thuận 26 - 01** KV Cảng chính+ Con Ong **23 800** Tấn Cáms 6A.14- Điện Duyên hải
Thời gian tàu cập cầu: 10h30 Ngày 25/3/2026
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 28/3/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	7 800	Cáms 6A.14		6 861		939	Rót trong cầu
2	Công ty CPXNK	16 000	Cáms 6A.14				16 000	
	Tổng cộng:	23 800			6 861		16 939	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

3.5 **Việt thuận 215- 06** KV Cảng chính+ Con Ong **20 700** Tấn Cáms 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
Thời gian tàu cập cầu: 02h Ngày 26/3/2026
Thời gian DK tàu rời cầu: Ngày 27/3/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	20 700	Cáms 6A.1		194		20 506	Rót trong cầu
	Tổng cộng:	20 700			194		20 506	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

III. Kế hoạch rót than ngày:

1 **Tàu GOLDEN STAR(NT- CPKDTMB)** TBGT số : 1792 ngày 23/3/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 26/3/2026 Tổng số: **5 000** Tấn
- Loại than: Than anthracite Lào Số lượng: **5 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: CQD
Thương, Phạt : Không
Đơn vị tham gia nhận than:
Công ty TTCO 5 000 Tấn

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 **Tàu MV MINGXI JIU YUE (HMS- CLM)** KV Con Ong TBGT số : 1685 ngày 19/3/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 25/3/2026 Tổng số: **25 000** Tấn
- Loại than: Cục 5B.2 Số lượng: **25 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: 4 000 tấn/ ngày(Bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng)
Thương, Phạt : 4 000/8 000 USD/ ngày
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Đá bạc 100% Tấn Vàng danh

V. Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

1.1 **Tàu MV NAV VIDYA(HMS- CLM)** TBGT số : 1788 ngày 23/3/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 28/3/2026 Tổng số: **10 000** Tấn

- Loại than: Than cám xuất xứ từ Mozambique Số lượng: **10 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày(Bao gồm ngày lễ, CN)
Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ ngày(Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Kho vận Cẩm phả

10 000 Tấn

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 Tàu MV NASHICO 08(TEPARAK- CLM)

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 28/3/2026

- Loại than:

Cục 4B.3

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng, Phạt : Không

TBGT số : 1663 ngày 18/3/2026

Tổng số: **5 000** Tấn

Số lượng: **5 000** Tấn

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc

100% Tấn

3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

3.3 Các phương tiện nội địa hồ lớn chờ rót hàng:

* Các phương tiện nội địa hồ lớn đến Cảng CP:

1 NB 8218	3 184 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Ninh bình
2 NB 8611	3 100 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Ninh bình
3 Hải nam 68	5 700 Tấn	Cám 5A.1- Nhôm Lâm đồng
4 Việt thuận ocean	46 500 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

* Các phương tiện nội địa hồ lớn DK đến Cảng CP:

1 Hải nam 88	23 150 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1	DK 27/3
2 Việt thuận star	42 000 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1	DK 27/3
3 Việt thuận 30- 05	26 300 Tấn	Cám 6A.14- Điện Duyên hải	DK 27/3

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTDH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

